TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HS-ST
Ngày 13-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vi Đức Trí;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nông Dương Minh;

Bà Hoàng Thị Hồng Vân;

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Cao Cường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 76/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2022; Thông báo thay đổi đổi thời gian mở phiên tòa số 43/TB-THS, ngày 28/12/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng H, sinh ngày 28 tháng 6 năm 1998 tại huyện Đ, Thành phố Hà Nội. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Xóm T, thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng T và bà Nguyễn Thị Út T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Bản án hình sự số 54/2022/HS-PT ngày 12-12-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xử phạt bị cáo 07 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị bắt tạm giam trong 01 vụ án khác từ ngày 05-4-2022 cho đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hồng H:

1. Ông Nông Chí K, Luật sư Văn phòng luật sư Nghĩa - Hiệp thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Đức B, Luật sư Văn phòng luật sư Khánh Hưng thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội, có mặt.

3. Ông Nguyễn H, Luật sư Văn phòng luật sư Khánh Hưng thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội, có mặt.

- *Bị hại:* Chị Mã Huệ L, sinh năm 1995. Địa chỉ: Đường P, khối C,

phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2022, Nguyễn Hồng H thông qua mạng internet tham gia nhóm mua bán ngoại tệ để hưởng tiền chênh lệch, những người tham gia nhóm mua bán ngoại tệ phải có họ và tên giao dịch trên các ứng dụng ZaLo, Facebook, Telegam trùng với họ, tên người có tài khoản ngân hàng cần giao dịch chuyển tiền. Do bị mất giấy tờ tùy thân, Nguyễn Hồng H đã mượn số tài khoản 667891066666xx mở tại Ngân hàng MB Bank của Trần Xuân Đ và sử dụng sim điện thoại số 0965.632.2xx đăng ký tài khoản mang tên Trần Xuân Đ tại các ứng dụng Zalo, Facebook, Telegram để liên lạc và giao dịch trong quá trình mua bán ngoại tệ. Khoảng tháng 3/2022, thông qua Nông Tiến Đ, Nguyễn Hồng H quen biết Mã Huệ L là người có nhu cầu mua Nhân dân tệ (tiền Trung Quốc viết tắt là CNY); Nguyễn Hồng H dùng tài khoản mang tên Trần Xuân Đức trên các ứng dụng Zalo, Facebook, Telegarm để liên lạc và trao đổi nên Mã Huệ L không biết tên tuổi, lai lịch thật của Nguyễn Hồng H.

Ngày 29/3/2022, Mã Huệ L thỏa thuận mua của Nguyễn Hồng H số tiền 18.000 CNY, hai bên đã mua bán thanh toán đầy đủ.

Ngày 03/4/2022, Mã Huệ L có 02 lần mua CNY với Nguyễn Hồng H; theo thỏa thuận, Mã Huệ L sẽ chuyển tiền Việt Nam vào tài khoản ngân hàng tại Việt Nam do Nguyễn Hồng H cung cấp, sau đó Nguyễn Hồng H chuyển CNY vào tài khoản ngân hàng Trung Quốc do Mã Huệ L cung cấp, cụ thể:

Lần 1: Mã Huệ L mua 229.280 CNY với giá 3.310 đồng/CNY, tương đương 758.916.800 đồng; theo yêu cầu của Nguyễn Hồng H, Mã Huệ L đã chuyển khoản số tiền trên đến tài khoản số 0000012039xx mở tại Ngân hàng MB Bank của Nguyễn Minh H (em trai Nguyễn Hồng H). Sau đó Nguyễn Hồng H chuyển số tiền 111.002 CNY, tương đương 367.416.620 đồng đến tài khoản ngân hàng Trung Quốc do Mã Huệ L cung cấp. Số tiền 118.278 CNY còn lại, tương đương 391.499.380 đồng, Nguyễn Hồng H không chuyển cho Mã Huệ L.

Lần 2: Mã Huệ L đặt mua với Nguyễn Hồng H 100.000 CNY với giá 3.300 đồng/CNY, tương đương 330.000.000 đồng; theo yêu cầu của Nguyễn Hồng H, Mã Huệ L đã chuyển khoản số tiền 330.000.000 đồng đến tài khoản số 00000120399xx của Nguyễn Minh H nhưng Nguyễn Hồng H không chuyển CNY lại cho Mã Huệ L theo thỏa thuận.

Quá trình thỏa thuận mua bán CNY, Nguyễn Hồng H đã mượn tài khoản số 00000120399xx mở tại Ngân hàng MB Bank của em trai là Nguyễn Minh H để nhận tiền do Mã Huệ L chuyển đến. Sau khi Mã Huệ L chuyển tiền lần 1, Nguyễn Hồng H dùng tài khoản Zalo "Trần Xuân Đ" nhắn tin bảo Nguyễn Minh H chuyển tiền vào tài khoản số 5123453339xx ngân hàng MB Bank của Nguyễn Văn L để mua 111.002 CNY và chuyển cho Mã Huệ L. Nguyễn Hồng H khai đã sử dụng số

tiền 721.499.380 đồng chiếm đoạt được của Mã Huệ L để sử dụng vào các mục đích khác nhau, cụ thể Nguyễn Hồng H đã yêu cầu Nguyễn Minh H chuyển số tiền 693.000.000 đồng đến tài khoản số 190380714440xx mở tại Ngân hàng Techcombank của Vũ Thị L để đánh bạc trên mạng internet và chuyển số tiền 28.499.380 đồng còn lại cho Nguyễn Hồng H để chi tiêu cá nhân.

Sau khi chuyển tiền nhưng không thấy Nguyễn Hồng H chuyển lại CNY vào ngân hàng Trung Quốc theo thỏa thuận, Mã Huệ L nhiều lần nhắn tin, gọi điện yêu cầu nhưng Nguyễn Hồng H không trả lời. Mã Huệ L đã tự tìm hiểu trên nhóm Zalo "Trao đổi tệ miền bắc" thì được biết người sử dụng tài khoản mang tên "Trần Xuân Đ" liên lạc và giao dịch với Mã Huệ L là Nguyễn Hồng H. Mã Huệ L đã làm đơn tố cáo hành vi phạm tội của Nguyễn Hồng H đến Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn.

Tại bản Cáo trạng số 109/CT-VKSLS-P1 ngày 19/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồng H về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 4 Điều 175 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hồng H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân và xin Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị hại Mã Huệ L xác nhận đã được bồi thường số tiền 370.000.000 đồng; giữa bị hại Mã Huệ L và bị cáo Nguyễn Hồng H thống nhất, bị cáo Nguyễn Hồng H tiếp tục phải trả lại cho bị hại Mã Huệ L số tiền đã chiếm đoạt còn lại là 351.499.380 đồng. Bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Qua tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn thay đổi một phần quyết định truy tố, trong đó xác định bị cáo phạm tội một lần, nên không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Sau khi phân tích về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng H phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Căn cứ khoản 4 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo từ 09 đến 10 năm tù. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp với hình phạt tại Bản án số 54/2022/HS-PT, ngày 12-12-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh thành hình phạt chung. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 370.000.000 đồng. Buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Mã Huệ L số tiền là 351.499.380 đồng.

Ông Nông Chí K người bào chữa cho bị cáo trình bày: Nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, bị cáo phạm tội lần đầu thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục được trên ½ số tiền đã chiếm đoạt; gia đình bị cáo thờ cúng liệt sĩ nên bị cáo được hượng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức án từ 05 đến 06 năm là hợp lý, thể

hiện chính sách nhân đạo của pháp luật; đề nghị công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại tại phiên tòa.

Ông Nguyễn Đức B người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hồng H nhất trí với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng. Sau khi phạm tội bản thân bị cáo cảm thấy hối hận và đã ra cơ quan Công an thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đầu thú về hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 là bồi thường khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có ông nội là liệt sỹ trong kháng chiến chống mỹ, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, trong suốt quá trình điều tra, bị cáo giúp cơ quan điều tra nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án. Bị cáo thuộc trường hợp được Tòa án xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định một hình phạt mức thấp dưới khung hình phạt được áp dụng để bị báo thấy được tính nhân đạo của Pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo cảm thấy hối hận về việc làm của mình nên đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bi cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, người bào chữa và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại đối với quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hồng H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 03/4/2022, bị cáo đã có hành vi Lạm dụng sự tín nhiệm của Mã Huệ L trong việc mua bán ngoại tệ, để chiếm đoạt tổng số tiền là 721.499.380 đồng sử dụng vào mục đích bất hợp pháp và chi tiêu cá nhân dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản cho Mã Huệ L. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản quy định tại khoản 4 Điều 175 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát xác định bị cáo phạm tội một lần, nên không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội hai lần trở lên là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hồng H là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, đồng thời gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong dư luận quần chúng nhân dân; gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm.

[4] Để có mức án thỏa đáng đối với bị cáo Nguyễn Hồng H, ngoài đánh giá về điều kiện hoàn cảnh phạm tội, tính chất mức độ của hành vi phạm tội, cần xem xét đến nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cụ thể như sau:

[5] Về nhân thân: Trong lần phạm tội này cần xác định bị cáo Nguyễn Hồng H là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên cũng cần xem xét sau khi phạm tội lần, thì này tại Bản án hình sự phúc thẩm số 54/2022/HS-PT, ngày 12-12-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xử phạt bị cáo về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Thành L.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về lỗi lầm của bản thân; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 370.000.000 đồng và được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; ông nội bị cáo là Nguyễn Đăng Khoa là Liệt sỹ nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[8] Khi lượng hình cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Cần xử bị cáo mức án tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên bị cáo đủ điều kiện áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự; xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp dưới khung hình phạt cũng đủ tính răn đe tính răn đe, phòng ngừa tội phạm tại địa phương và giáo dục, cải tạo đối với bị cáo. Đối với hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Nguyễn Hồng H, tại Bản án số 54 ngày 12/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng H 07 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 tổng hợp với hình phạt của Bản án xét xử lần này thành hình phạt chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo Nguyễn Hồng H không đủ điều kiện để đảm bảo thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại xác nhận gia đình bị cáo Nguyễn Hồng H đã bồi thường trước cho bị hại Mã Huệ L số tiền 370.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo, bị hại tự thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại, cụ thể: Bị cáo Nguyễn Hồng H đồng ý tiếp tục phải trả số tiền còn lại đã chiếm đoạt cho bị hại Mã Huệ L là 351.499.380 đồng. Thỏa thuận này là tự nguyện, không bị lừa dối, ép buộc, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người thứ ba nên Tòa án cần công nhận sự thỏa thuận này.

[11] Đối với Nguyễn Minh H là người nhận tiền từ Mã Huệ L, sau đó chuyển đến tài khoản khác theo yêu cầu của Nguyễn Hồng H: Do Nguyễn Minh H không biết nguồn gốc của số tiền này, cũng không biết về hành vi chiếm đoạt tài sản của Nguyễn Hồng H nên hành vi nhận và chuyển tiền của Nguyễn Minh

H, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn xác định không cấu thành tội phạm nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[12] Đối với Nguyễn Văn L: Sau khi nhận được tiền Nguyễn Hồng H chuyển đến để mua Nhân dân tệ, Nguyễn Văn L đã chuyển Nhân dân tệ cho Nguyễn Hồng H theo thỏa thuận, vì vậy Nguyễn Văn L không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Hồng H nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[13] Đối với Vũ Thị L cho 01 người bạn (không rõ nhân thân lại lịch) trên mạng xã hội mượn tài khoản ngân hàng, Vũ Thị L không sử dụng tài khoản này, không biết việc Nguyễn Hồng H chuyển tiền vào tài khoản của mình để đánh bạc trên mạng. Hành vi cho người khác mượn tài khoản ngân hàng của Vũ Thị L, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn xác định không cấu thành tội phạm nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[14] Về án phí: Do bị kết án nên bị cáo Nguyễn Hồng H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

[15] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn, của người bào chữa cho bị cáo; đề nghị nào phù hợp với nhận định trên thì được chấp nhận, đề nghị nào không phù hợp với nhận định trên thì không được chấp nhận.

[16] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50, khoản 1 Điều 54, Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 274, 275, 288, 357, 468, 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm a, c, f khoản 1 Điều 23, khoản 8 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH1, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng H phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng H 09 (chín) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 07 (bảy) năm tù tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 54/2022/HS-PT ngày 12-12-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh. Buộc bị cáo Nguyễn Hồng H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 05-4-2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Xác nhận bị cáo Nguyễn Hồng H đã bồi thường cho bị hại Mã Huệ L số tiền 370.000.000 đồng (ba trăm bảy mươi

triệu đồng). Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Hồng H và bị hại Mã Huệ L, cụ thể: Bị cáo Nguyễn Hồng H tiếp tục phải trả số tiền còn lại cho bị hại Mã Huệ L là 351.499.380 đồng (ba trăm năm mươi mốt triệu bốn trăm chín mươi chín nghìn ba trăm tám mươi đồng).

Kể từ khi Bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hồng H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 17.574.969 đồng (mười bảy triệu năm trăm bảy mươi tư nghìn chín trăm sáu mươi chín đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo; bị hại có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- PV06 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ; tòa hình sự; HCTP; KTNV&THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vi Đức Trí